

Wh-questions

Wh-questions bắt đầu bằng: *what, when, where, who, whom, which, whose, why* and *how*.
Ta dùng chúng để hỏi thông tin. Câu trả lời không dùng *yes / no*:

A: *When* do you finish college?

B: *Next year.*

A: *Who* is your favourite actor?

B: *George Clooney for sure!*

Forming wh-questions

With an auxiliary verb: (có trợ động từ)

Ta thường đặt câu hỏi có từ hỏi (*wh-questions*)

1/ Wh- + an auxiliary verb (*be, do, have*) + subject + main verb

2/ Wh- + a modal verb + subject + main verb

+ *auxiliary verb*: trợ động từ

+ *main verb*: động từ chính

+ *modal verb*: động từ khiếm khuyết

<i>Be:</i> When are you leaving?	<i>Who's been</i> paying the bills?
<i>Do:</i> Where do they live?	Why didn't you call me?
<i>Have:</i> What has she done now?	What have they decided?
<i>Modal:</i> Who would she stay with?	Where should I park?

Without an auxiliary verb: (không có trợ động từ)

Khi *what, who, which, whose, how* là chủ từ/ một phần của chủ từ, ta không dùng trợ động từ. Ta chỉ sử dụng trật tự: **S + V...**

What fell off the wall?

Which horse won?

Who bought this?

Whose phone rang?

How many people attended the meeting?

So sánh:

<i>Who owns this bag?</i>	<i>Who</i> là chủ ngữ của câu và <i>this bag</i> là tân ngữ. Ta không sử dụng trợ từ.
<i>Who do you love most?</i>	<i>Who</i> là tân ngữ của câu và <i>you</i> là chủ ngữ. Ta sử dụng trợ từ “do”

NOTES:

Khi đặt câu hỏi cho từ gạch dưới, ta cần lưu ý những điểm sau:

- 1/ Xác định từ hỏi sẽ dùng qua từ gạch dưới
- 2/ Xác định thì của câu
- 3/ Thay đổi đại từ nhân xưng trong câu hỏi:

Thông tin

Câu hỏi

I

you

we

you

me

you

us

you

my

your

our

your

myself/ ourselves

yourself/ yourselves

4/ Câu hỏi dùng HOW, có thể sử dụng:

How: hỏi sức khỏe, tình trạng, cách thức, ...

(How is your mother?/ How does he speak English?)

- How old: hỏi tuổi (How old are you?)

- How far: hỏi khoảng cách (How far it is from your house to school?)

- How often: mức độ thường xuyên

- How long: khoảng TG (How long have you learned English?)

- How long does it take...?: Mất bao lâu để ...

(How long does it take you to do the housework every day?

- How much: hỏi giá tiền (How much is this shirt?/ How much does it cost?)

- How much + danh từ không đếm được – hỏi số lượng(How much sugar do you need?)

- How many + danh từ số nhiều – hỏi số lượng (How many English books do you have?)

